

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**NĂM HỌC 2024 - 2025****MÔN: GDKT-PL 10****Thời gian làm bài: 45 phút**

PHẦN 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Điều 1, Hiến pháp 2013 khẳng định, Nhà nước Việt Nam là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa, nội dung này đã Hiến định vấn đề nào dưới đây về mặt chế độ chính trị?

- A. Đảng chính trị. B. Lãnh thổ. C. Chủ quyền. D. Chính thể.

Câu 2: Việc Quốc hội ban hành Luật giáo dục năm 2019 để cụ thể hóa một số nội dung cơ bản của Hiến pháp năm 2013 là thể hiện đặc điểm nào dưới đây của Hiến pháp?

- A. Hiến pháp là đạo luật cơ bản của nhà nước.
B. Hiến pháp có quy trình sửa đổi đặc biệt.
C. Hiến pháp có hiệu lực pháp lý lâu dài.
D. Hiến pháp có hiệu lực pháp lý tương đối ổn định.

Câu 3: Ở nước ta hiện nay, nhà nước sử dụng phương tiện nào sau đây để quản lý xã hội một cách dân chủ và hiệu quả nhất?

- A. giáo dục. B. kế hoạch. C. đạo đức. D. pháp luật.

Câu 4: Theo quy định của pháp luật, mọi công dân nếu đủ điều kiện đều được tham quản lý nhà nước và xã hội là góp phần thực hiện tốt quyền con người trên lĩnh vực

- A. Đối ngoại. B. Dân sự. C. Xã hội. D. Chính trị

Câu 5: Về mặt kinh tế, Hiến pháp 2013 khẳng định, Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xây dựng nền kinh tế

- A. tách biệt với thế giới. B. phụ thuộc vào thế giới.
C. có tính lệ thuộc cao. D. độc lập, tự chủ.

Câu 6: Những quy tắc xử sự chung về những việc được làm, những việc phải làm, những việc không được làm, những việc cấm là phản ánh nội dung của khái niệm nào dưới đây?

- A. Pháp luật. B. Kinh tế. C. Đạo đức. D. Chính trị.

Câu 7: Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định những vấn đề

- A. quan trọng nhất đối với ngân sách. B. cơ bản và cụ thể hóa mọi vấn đề.
C. quan trọng nhất đối với Đảng. D. cơ bản và quan trọng nhất.

Câu 8: Hình thức thực hiện nào của pháp luật quy định cá nhân, tổ chức chủ động thực hiện nghĩa vụ, không chủ động thực hiện cũng bị bắt buộc phải thực hiện?

- A. Sử dụng pháp luật. B. Tuân thủ pháp luật.
C. Áp dụng pháp luật. D. Thi hành pháp luật.

Câu 9: Tập hợp các quy phạm pháp luật có cùng tính chất điều chỉnh nhóm quan hệ xã hội tương ứng trong một hoặc nhiều ngành luật được gọi là

- A. thông tư liên tịch. B. nghị quyết liên tịch.
C. chế định pháp luật. D. quy phạm pháp luật.

Câu 10: Việc nhà nước ban hành các quy phạm pháp luật được áp dụng nhiều lần, ở nhiều nơi đối với tất cả mọi người là thể hiện đặc điểm nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính kỉ luật và nghiêm minh. B. Tính quy phạm phổ biến.
C. Tính công khai, dân chủ. D. Tính chặt chẽ về nội dung

Câu 11: Tổng thể các quy phạm pháp luật có mối liên hệ mật thiết và thống nhất với nhau được sắp xếp thành các ngành luật, chế định pháp luật được gọi là

- A. hệ thống pháp luật. B. hệ thống tư pháp.
C. văn bản dưới luật. D. quy phạm pháp luật.

Câu 12: Theo quy định của Hiến pháp 2013, trên lĩnh vực dân sự, mọi công dân đều có quyền được

- A. Pháp luật bảo hộ về tính mạng. B. Ứng cử vào Hội đồng nhân dân

C. Bầu cử đại biểu Quốc hội.

D. Tự do lập hội, tự do đi lại.

Câu 13: Về cấu trúc, hệ thống pháp luật Việt Nam bao gồm các quy phạm pháp luật, các chế định pháp luật và các

A. giá trị xã hội. B. ngành luật. C. văn bản. D. giá trị đạo đức.

Câu 14: Hiến pháp năm 2013 quy định lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bao gồm

A. đất liền, vùng đất, vùng biển và vùng trời.

B. đất liền, hải đảo, vùng biển và vùng trời.

C. đất liền, vùng biển và vùng trời.

D. đất liền, vùng đất và vùng trời.

Câu 15: Hiến pháp 2013 khẳng định bản chất của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa tất cả quyền lực nhà nước thuộc về ai?

A. Nông dân

B. Công nhân.

C. Nhân dân.

D. Trí thức.

Câu 16: Hình thức thực hiện pháp luật nào dưới đây có sự tham gia của cơ quan, công chức nhà nước có thẩm quyền?

A. Áp dụng pháp luật.

B. Thi hành pháp luật.

C. Tuân thủ pháp luật.

D. Sử dụng pháp luật.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 17, 18

Ngày 8-12-2013, Chủ tịch nước đã ký Lệnh về việc công bố Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Hiến pháp đã được Kỳ họp thứ sáu, QH khóa XIII thông qua ngày 28-11-2013. Hiến pháp đạo luật cơ bản của nhà nước. Hiến pháp sửa đổi với kỹ thuật lập hiến khoa học và có nhiều đổi mới, vừa kế thừa những nhân tố hợp lý của kỹ thuật lập hiến nước ta, vừa kế thừa kỹ thuật lập hiến của nhân loại. Việc tuân thủ Hiến pháp và pháp luật là trách nhiệm của mọi công dân và tổ chức, bảo đảm cho Hiến pháp được tuân thủ và nghiêm chỉnh chấp hành trong mọi tầng lớp nhân dân cũng như tất cả mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Câu 17: Xét về cấu trúc bên ngoài, Hiến pháp 2013 là một

A. văn bản quy phạm pháp luật.

B. văn bản mang tính điều hành.

C. văn bản dưới luật của Quốc hội.

D. văn bản luật của Chủ tịch nước.

Câu 18: Công dân tuân thủ Hiến pháp là đã thực hiện pháp luật ở hình thức nào dưới đây?

A. Sử dụng pháp luật.

B. Thi hành pháp luật.

C. Áp dụng pháp luật.

D. Điều chỉnh pháp luật.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 19, 20

Ngay sau khi Hiến pháp 2013 được thông qua, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết quy định một số điểm thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Nghị quyết số 64/2013/QH13), trong đó nêu rõ “Các luật, pháp lệnh và các văn bản quy phạm pháp luật khác được ban hành trước ngày Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực phải được rà soát lại để sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới phù hợp với Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”.

Câu 19: Việc các văn bản quy phạm pháp luật khác được ban hành trước ngày Hiến pháp có hiệu lực phải được sửa đổi bổ sung thể hiện đặc điểm nào dưới đây của Hiến pháp?

A. Hiến pháp có quy trình biên soạn chặt chẽ.

B. Hiến pháp là đạo luật cơ bản của Nhà nước.

C. Hiến pháp quy định những nội dung cơ bản.

D. Hiến pháp là văn bản quy phạm pháp luật.

Câu 20: Nghị quyết của Quốc hội quy định các văn bản quy phạm pháp luật khác được ban hành trước ngày Hiến pháp có hiệu lực phải được sửa đổi bổ sung thể hiện đặc điểm nào dưới đây của pháp luật?

A. Tính quy phạm phổ biến.

B. Tính quyền lực bắt buộc chung.

C. Tính xác định chặt chẽ về hình thức.

D. Tính thống nhất của văn bản pháp luật.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Đọc đoạn thông tin sau:

“Biên giới quốc gia của nước CHXHCN Việt Nam là thiêng liêng, bất khả xâm phạm. Xây dựng, quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với sự toàn vẹn lãnh thổ, chủ quyền quốc gia, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường quốc phòng và an ninh của đất nước”. Điều 1, chương 1 của Hiến pháp ghi rõ: “Biên giới quốc gia của nước CHXHCN Việt Nam là đường mặt thẳng đứng theo đường đó để xác định giới hạn lãnh thổ đất liền, các đảo, các quần đảo trong đó có quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, vùng biển, vùng đất, vùng trời của nước CHXHCN Việt Nam”.

a. Những quy định của Hiến pháp 2013 liên quan đến vấn đề biên giới quốc gia là nội dung cơ bản của Hiến pháp về chế độ chính trị.

b. Những quy định của Hiến pháp 2013 về biên giới quốc gia hiện không còn phù hợp và là nguyên nhân dẫn đến vấn đề xung đột về chủ quyền biển đảo

c. Những quy định của Hiến pháp 2013 về biên giới quốc gia là căn cứ quan trọng để xây dựng Luật biên giới quốc gia.

d. Đấu tranh với các hành vi vi phạm biên giới quốc gia cũng chính là trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện và bảo vệ Hiến pháp 2013.

Câu 2: Đọc đoạn thông tin sau:

Sau khi Hiến pháp năm 2013 được ban hành, nhiều văn bản pháp luật thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới trong đó hàm chứa các nội dung về quyền con người, quyền công dân... tạo thêm bước tiến mới trong đảm bảo quyền sở hữu tài sản, quyền tự do sản xuất, mọi người có quyền tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà pháp luật không cấm. Quyền làm chủ của Nhân dân tiếp tục được củng cố và có những bước tiến quan trọng, quyền dân chủ trực tiếp thông qua hoạt động bầu cử, ứng cử; trưng cầu ý dân, bãi miễn đại biểu dân cử; tham gia vào quản lý nhà nước.

a. Việc nhiều văn bản pháp luật thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ là thể hiện đặc điểm tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức của pháp luật.

b. Hiến pháp 2013 quy định quyền bầu cử, ứng cử là quyền của công dân trong lĩnh vực xã hội.

c. Mọi người có quyền tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà pháp luật không cấm là quyền con người được quy định trong Hiến pháp 2013.

d. Các quyền được đề cập đến trong Hiến pháp 2013 là các văn bản áp dụng pháp luật.

PHẦN III. TỰ LUẬN

Câu 1: (1 điểm) Đọc đoạn thông tin sau và trả lời câu hỏi

Qua kiểm tra việc buôn bán của các hộ gia đình trong dịp tết nguyên đán, đội quản lý thị trường N đã lập biên bản xử phạt một số hộ kinh doanh do kinh doanh nhiều mặt hàng không có trong giấy phép. Bà M đã đưa phong bì cho đội trưởng K để không phải lập biên bản bị phạt. Anh C trong đội nhìn thấy nhưng cũng lơ đi.

Thông tin trên Bà M đã thực hiện không đúng những hình thức thực hiện pháp luật nào? Em hãy nêu những hiểu biết của mình về những hình thức thực hiện pháp luật đó?

Câu 2: (2 điểm) Đọc đoạn thông tin sau và trả lời câu hỏi

Trong lúc dọn dẹp vệ sinh ven đường, cô T phát hiện một em bé sơ sinh bị bỏ rơi, cô vội vàng đưa em đến bệnh viện để kiểm tra sức khỏe, sau đó tiến hành các thủ tục nhân nuôi theo quy định của pháp luật. Nhiều người khi biết chuyện đã rất cảm động và tìm đến nhà để tặng quà cho em bé cũng như nói lời cảm ơn đến cô T. Nếu không có cô rất có thể sức khỏe

và tính mạng của em bé sẽ bị ảnh hưởng, quyền sống còn của em sẽ bị ảnh hưởng. (sgk- Tr 99- GDKTPL 10)

Nội dung quyền con người, quyền công dân được thể hiện như thế nào trong thông tin trên. Hiến pháp 2013 quy định như thế nào về quyền con người?

----- HẾT -----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu, cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ 2
Lớp 10: Năm học: 2024 - 2025
Môn: GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT

Phần I:

(Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được **0,25 điểm**)

Câu	801
1	D
2	A
3	D
4	D
5	D
6	A
7	D
8	D
9	C
10	B
11	A
12	A
13	B
14	B
15	C
16	A
17	A
18	B
19	B
20	C
II. 1	ĐSĐĐ
II. 2	ĐSĐS

Phần II: (Câu Đúng sai giải thích cụ thể)

Điểm tối đa của 01 câu là **1 điểm**

- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 1 câu hỏi được **0,25 điểm**

Câu	Lệnh hỏi	Đáp án	Gợi ý trả lời
1	a	Đ	Những quy định của Hiến pháp 2013 liên quan đến vấn đề biên giới quốc gia là nội dung cơ bản của Hiến pháp về chế độ chính trị.

	b	S	Những quy định của Hiến pháp 2013 về biên giới quốc gia là căn cứ quan trọng để giải quyết các vấn đề liên quan xung đột, tranh chấp chủ quyền
	c	Đ	Những quy định của Hiến pháp 2013 về biên giới quốc gia là căn cứ quan trọng để xây dựng Luật biên giới quốc gia.
	d	Đ	Đấu tranh với các hành vi vi phạm biên giới quốc gia cũng chính là trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện và bảo vệ Hiến pháp 2013.
2	a	Đ	Các văn bản pháp luật cấp dưới không trái với các văn bản pháp luật cấp trên và không trái với Hiến pháp.
	b	S	Vì Hiến pháp 2013 quy định quyền bầu cử, ứng cử là quyền của công dân trong lĩnh vực chính trị
	c	Đ	Mọi người có quyền tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà pháp luật không cấm là quyền con người được quy định trong Hiến pháp 2013.
	d	S	Các quyền được đề cập đến trong Hiến pháp 2013 là các văn bản quy phạm pháp luật

III. PHẦN TỰ LUẬN

Câu:	Nội dung	Điểm
Câu 1	<p>Thông tin trên Bà M đã thực hiện không đúng những hình thức thực hiện pháp luật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bà M không thi hành pháp luật: Kinh doanh mặt hàng khi chưa đăng kí giấy phép đủ. - Bà M không tuân thủ pháp luật: Hối lộ đội trưởng K <p>Nội dung:</p> <p>Tuân thủ pháp luật là hình thức thực hiện pháp luật, trong đó các chủ thể pháp luật (tổ chức, cá nhân) kiềm chế không thực hiện các hành vi pháp luật cấm.</p> <p>Thi hành pháp luật là hình thức thực hiện pháp luật, trong đó việc các chủ thể pháp luật (tổ chức, cá nhân) chủ động thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ mà pháp luật quy định phải làm (bắt buộc phải làm).</p>	1 điểm
Câu 2	<p>1. Thông tin trên thể hiện quyền con người</p> <ul style="list-style-type: none"> + Công dân bình đẳng trước pháp luật + Mọi người đều có quyền sống, có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, có quyền bảo hộ về tính mạng sức khỏe và nhân phẩm danh dự + Mọi người đều có quyền trong lĩnh vực y tế, dân sự, an sinh xã hội. <p>2. Hiến pháp năm 2013 quy định rõ quyền con người như sau: Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật, không ai bị phân biệt đối xử trong đời sống chính trị, dân sự, kinh tế, văn hoá, xã hội (Điều 16); Mọi người đều có quyền sống (Điều 19); Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm; Mọi người có quyền hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác theo quy định của luật (Điều 20); Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình; Mọi người có quyền bảo vệ danh dự, uy tín của mình; Mọi</p>	2 điểm

	<p>người có quyền bí mật thư tín, điện thoại, điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác (Điều 21);...</p> <p><i>(GV chấm tự luận cân bằng điểm trong mỗi ý, vẫn có thể cho điểm khi học sinh có câu trả lời đúng tương tự).</i></p>	